

Quảng Bình, ngày 25 tháng 11 năm 2013

Số: 449 /HD-BTĐKT

HƯỚNG DẪN

V/v Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Hướng dẫn số 318/HD-BTĐKT ngày 18/11/2011 của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh về thực hiện Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ngày 13/9/2011 của UBND tỉnh.

Trong thời gian vừa qua, Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh nhận được một số ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương đề nghị hướng dẫn cụ thể một số nội dung đang vướng mắc trong quá trình thực hiện các văn bản pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

Để các cơ quan, đơn vị, địa phương (sau đây gọi tắt là đơn vị) thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung, cụ thể như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Các đơn vị khi trình khen thưởng phải thực hiện đúng các điều, khoản của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ; Thông tư số 02/2011/TT-BNV của Bộ Nội vụ và Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh và Hướng dẫn số 318/HD-BTĐKT ngày 18/11/2011 của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh về thực hiện Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ngày 13/9/2011 của UBND tỉnh và Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng hàng năm.

II. NHỮNG NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Đối tượng xét các danh hiệu thi đua

a) Tập thể:

Đối với việc bình xét, suy tôn đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua để đề nghị Cờ Thi đua của UBND tỉnh đối với các cụm, khối thi đua ở các huyện, thành phố thực hiện theo Công văn số 283/BTĐKT ngày 04/7/2013 của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh V/v đổi tên và chia cụm, khối thi đua, theo đó đối tượng bình xét là những tập thể tiêu biểu, dẫn đầu các cụm, khối; đã đăng ký Cờ thi đua của UBND tỉnh từ đầu năm, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26, Luật Thi đua, Khen thưởng và Điều 16, Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ngày 13/9/2011 của UBND tỉnh.

b) Cá nhân:

- Đối với cán bộ công tác tại các Hội đặc thù theo Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 22/02/2011 của UBND tỉnh V/v Quy định các Hội có tính chất đặc thù tỉnh Quảng Bình nếu có đăng ký thi đua từ đầu năm và đạt các tiêu chuẩn thi đua thì căn cứ vào thời gian công tác thực tế đủ 10 tháng liên tục trở lên (làm việc 08 giờ/ngày) tại Hội để xét các danh hiệu thi đua.

AB

- Đối tượng hợp đồng lao động theo Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 23/8/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình V/v ban hành Quy định chính sách sử dụng con em Quảng Bình tốt nghiệp đại học giai đoạn 2012 -2015 và hợp đồng lao động có thời gian công tác từ 10 tháng liên tục trở lên, nếu có đăng ký thi đua từ đầu năm và trong quá trình công tác đạt các tiêu chuẩn thi đua thì được xét các danh hiệu thi đua theo luật định.

- Đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã và giáo viên, nhân viên được ký hợp đồng có thời hạn 3 tháng/lần (chỉ áp dụng những người được ký hợp đồng tiếp tục từ đầu năm đến cuối năm) nếu có đăng ký thi đua từ đầu năm và đạt các tiêu chuẩn thi đua thì căn cứ vào thời gian công tác thực tế đủ 10 tháng liên tục trở lên (làm việc 08 giờ/ngày) tại các tổ chức, đơn vị để xét các danh hiệu thi đua.

2. Quy định xét khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

- Thủ trưởng các đơn vị có thẩm quyền trực tiếp quản lý các tập thể, cá nhân xem xét, quyết định khen thưởng là chính; trường hợp những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc mới đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh hoặc cấp cao hơn khen thưởng.

- Để thuận lợi cho việc xét khen thưởng và tạo tính đồng thuận cao giữa các đối tượng được khen thưởng, khi trình khen thưởng từ thẩm quyền quyết định khen thưởng của Chủ tịch UBND tỉnh trở lên, đề nghị *các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc xếp theo thứ tự đơn vị, cá nhân có cấp độ thành tích tiêu biểu xuất sắc từ cao xuống thấp.*

- Tại Điều 11 của Quy chế quy định tỷ lệ bình chọn số lượng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở không vượt quá 30% trong tổng số cá nhân được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sỹ tiên tiến;

Để thực hiện chủ trương nâng cao chất lượng khen thưởng, ưu tiên các cá nhân lao động sản xuất, lao động trực tiếp, *nay bổ sung cách tính tỷ lệ như sau:*

Tỷ lệ tối đa 30% được quy đổi tương ứng = 100%; được chia theo từng đối tượng bình chọn, như sau:

- + Cấp lãnh đạo (được tính từ lãnh đạo chi cục và tương đương trở lên): 40%;
- + Cấp Trưởng, Phó phòng (Từ chi cục và tương đương trở lên): 30%;
- + Các đối tượng còn lại: 30%

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

3.1. Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng.

Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Cờ thi đua của Chính phủ; Huân chương Lao động các hạng; Huân chương Độc lập các hạng; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; Anh hùng Lao động thực hiện theo quy định theo các điều từ Điều 53 đến Điều 65 của Nghị định số 42/2010/NĐ - CP ngày 15/4/2010 và tại Mục 5, Điều 1, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ; Hướng dẫn số 318/HD-BTĐKT ngày 18/11/2011 của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, cụ thể: "Tập thể, cá nhân làm báo cáo thành tích và hồ sơ có liên quan theo mẫu tại Phụ lục Một số mẫu văn bản áp dụng trong hồ sơ, thủ tục khen thưởng (ban hành kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ) để nộp cơ quan, tổ chức quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng. Khi trình khen thưởng đồng thời gửi các file điện tử của hồ sơ trình (*ở định dạng file word.doc đối với tờ trình, biên bản, danh sách, báo cáo thành tích của*

Mp

các tập thể, cá nhân được đề nghị; ở định dạng file.pdf đối với các hồ sơ khác có liên quan) đến Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (địa chỉ mail: btdktqb@gmail.com). Thẩm định xong, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh gửi hồ sơ khen thưởng bằng văn bản và bản điện tử của toàn bộ hồ sơ khen thưởng đến cấp có thẩm quyền trình khen thưởng.

3.2. **Bổ sung thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định khen thưởng của Chủ tịch UBND tỉnh được thực hiện theo Điều 27, 28 của Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ngày 13/9/2011 của UBND tỉnh.**

- Đối với việc đề nghị xét danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và Chiến sỹ thi đua toàn quốc, nay hướng dẫn bổ sung thêm: Sau khi Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở xem xét, đánh giá và công nhận các sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân được đề nghị tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và Chiến sỹ thi đua toàn quốc; đơn vị trình khen có nhiệm vụ hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định và gửi hồ sơ lên Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, trong đó riêng **Báo cáo đề tài, khoa học, sáng kiến phải nêu rõ: Điểm mới, phạm vi áp dụng và tính hiệu quả của đề tài, cá nhân ký tên và có xác nhận của Hội đồng; 01 bản quyết định công nhận sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của các cá nhân thuộc đơn vị trình khen, trong đó ghi rõ tên đề tài, điểm chấm, xếp loại của các cá nhân theo mẫu đính kèm hướng dẫn này.**

- **Chậm nhất ngày 28/2 năm sau**, các khối thi đua của tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phải gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi đến Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh; trường hợp gửi qua hệ thống bưu chính được tính theo dấu Bưu điện ngày gửi hồ sơ.

Riêng hệ thống Giáo dục - Đào tạo gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng năm học **trước ngày 10/8 hàng năm.**

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoặc không hợp lệ, chuyên viên nghiệp vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh thông báo và hướng dẫn cho các tập thể, cá nhân biết để sửa đổi, bổ sung (không phải gửi trả lại hồ sơ). Trường hợp tập thể, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hoặc có sửa đổi, bổ sung hồ sơ nhưng vẫn không hợp lệ, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ trình Chủ tịch UBND tỉnh không khen thưởng.

3.3. **Sửa đổi về biểu mẫu báo cáo thành tích; bằng công nhận danh hiệu:**

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo phụ lục kèm theo Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ (từ mẫu 01 đến mẫu 08).

- Bằng công nhận danh hiệu thi đua (từ mẫu 09 đến mẫu 10).

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các đơn vị tiếp tục đề xuất bằng văn bản về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (hoặc qua số máy 052. 3822064) để hướng dẫn bổ sung. H

Nơi nhận:

- Ban TĐ -KTTW;
- CT UBND tỉnh- CTHĐTĐ-KT tỉnh
- Giám đốc Sở Nội vụ;
- Các đơn vị trong 19 khối thi đua của tỉnh;
- Lãnh đạo và các phòng CM Ban TĐKT tỉnh
- Lưu VT, NVL.

Báo
cáo



**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Đặng Phúc Duệ**

Số: /QĐ- HĐSK

....., ngày tháng ... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đề nghị tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ngày 13/9/2011 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh Quảng Bình;

Xét thành tích xuất sắc và các sáng kiến, đề tài nghiên cứu của các cá nhân và biên bản họp xét ngày ...tháng...năm....của Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở ... (1),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các cá nhân có tên sau có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đề nghị tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên đề tài	Điểm chấm	Xếp loại	Ghi chú
1.						
2.						
3.						
...						

Điều 2. , Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở(2), và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ

Nơi nhận:

- CT UBND tỉnh;
- Ban TĐ - KT tỉnh;
- Lưu VT(3).

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1), (2): Tên đơn vị trình khen.
- (3): Viết tắt tên cơ quan, tổ chức tham mưu soạn thảo.
- Đối với mục xếp loại (Tốt = Loại A; Khá = loại B).